

BÁO CÁO

Tự đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật kỳ thứ hai (năm 2021, 2022)

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả tự đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL kỳ thứ hai (năm 2021, 2022) như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Thông tin chung

Tây Ninh là tỉnh thuộc miền Đông Nam Bộ, phía Bắc và phía Tây giáp Vương quốc Campuchia với 240 km đường biên giới; phía Nam giáp tỉnh Long An và thành phố Hồ Chí Minh; phía Đông giáp tỉnh Bình Dương và Bình Phước. Tỉnh Tây Ninh có 09 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 01 thành phố, 02 thị xã và 06 huyện, trong đó có 17 phường, 06 thị trấn và 71 xã với diện tích 4.035,45 km²; dân số đến ngày 01/4/2019 là 1.169.156 người, gồm các dân tộc Việt, Chăm, Khơ-me, Hoa. Tây Ninh được xem là một trong những cửa ngõ giao lưu về quốc tế quan trọng giữa Việt Nam với Campuchia, Thái Lan... đồng thời, có vị trí quan trọng trong mối giao lưu trao đổi hàng hóa giữa các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và các tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Trong 02 năm 2021 và 2022, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 21.735 tỷ đồng, tổng chi ngân sách là 25.265 tỷ đồng.

Các hoạt động văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, giải quyết việc làm được tiếp tục chú trọng; công tác chăm lo cho gia đình chính sách, an sinh xã hội và phúc lợi xã hội được bảo đảm, nhất là tập trung chăm lo, hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; thực hiện tốt công tác quân sự - quốc phòng địa phương.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh giữ vững ổn định, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh trên tuyến biên giới. Đặc biệt, toàn bộ hệ thống chính trị đã chung tay nỗ lực thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh covid-19; đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh góp phần kiểm soát, không để dịch bệnh lây lan, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, kịp thời ngăn chặn, xử lý có hiệu quả những thông tin sai lệch, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên, tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra, nhất là các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông; trộm cắp tài sản; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; cho vay nặng lãi; tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; giết người; cố ý gây thương tích... do một số nguyên nhân chủ yếu sau: Tội phạm lợi dụng sự thiếu hiểu biết, gia cảnh khó khăn của người dân để cho vay nặng lãi; lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ tài sản để trộm cắp tài sản; một bộ phận thanh, thiếu niên thiếu bản lĩnh, ý thức tu dưỡng, rèn luyện nên tham gia vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, đua xe, gây rối trật tự công cộng...

2. Phạm vi, đối tượng và trách nhiệm thực hiện việc đánh giá

Tại địa phương đã huy động được cả hệ thống chính trị tham gia đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL trên toàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị đã nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc triển khai các hoạt động tự đánh giá đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, theo đúng quy định của Thông tư số 03/2018/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

II. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

- Tự chấm: 95/100 điểm.

- Xếp loại: Xuất sắc.

1. Các tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL quy định tại Điều 5 Thông tư, tự chấm: 30/30 điểm.

a) Tiêu chí ban hành theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (Khoản 1 Điều 5): Tự chấm 4/4 điểm.

Địa phương đã ban hành đầy đủ, kịp thời theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý. Điển hình là các văn bản sau:

- Kế hoạch về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm (Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 08/01/2021 và Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh).

Tự chấm: 1/1 điểm.

- Các chương trình, kế hoạch, công văn tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền hoặc phù hợp với đặc thù của địa bàn, lĩnh vực quản lý, như: Công văn số 2644/UBND-NC ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh v/v hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các Luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3; Công văn số 369/HĐPH ngày 17/02/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Công văn số 223/HĐPH ngày 21/01/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v phổ biến các luật, nghị quyết được thông tại kỳ họp thứ 10, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL và tăng cường phổ biến pháp luật dịp Tết Tân Sửu 2021; Công văn

số 1375/HĐPH ngày 01/6/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v tăng cường tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Công văn số 241/HĐPH ngày 28/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Nhâm Dần 2022...

Tự chấm: 1/1 điểm.

- Các văn bản, kế hoạch PBGDPL trung hạn và dài hạn theo hướng dẫn của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, như: Kế hoạch số 955/KH-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh v/v phát động phong trào thi đua thực hiện công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (CTCPL) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1255/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh v/v thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”; Kế hoạch số 3951/KH-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh v/v thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh...

Tự chấm: 1/1 điểm.

- Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý: Công văn số 3091/UBND-NC ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh v/v triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác PBGDPL; Công văn số 1040/HĐPH ngày 04/5/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn một số nhiệm vụ công tác PBGDPL năm 2021; Công văn số 2037/HĐPH ngày 24/8/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn thực hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới, phù hợp trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt CTCPL; Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2022; Công văn số 697/HĐPH ngày 24/3/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt CTCPL năm 2022...

Tự chấm: 1/1 điểm.

b) Tiêu chí tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (Khoản 2 Điều 5): Tự chấm 4/4 điểm.

Trong năm 2021 và năm 2022, địa phương được giao 02 nhóm nhiệm vụ, hoạt động gồm:

- Một là, nhiệm vụ chung, gồm: Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL; giải đáp nghiệp vụ, khó khăn, vướng mắc; trả lời kiến nghị của sở, ngành, địa phương, cử tri về những nội dung thuộc phạm vi quản lý; triển khai thực hiện các đề án, chương

trình phối hợp về PBGDPL, HGCS; chủ động, tích cực thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL, HGCS; phối hợp tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm của nước ngoài trong quản lý, triển khai công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL...

- Hai là, nhiệm vụ cụ thể, gồm: PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt CTCPL.

Địa phương đã hoàn thành 100% các nhiệm vụ, hoạt động được giao.

Tự chấm: 4/4 điểm.

c) Tiêu chí thời điểm ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (Khoản 3 Điều 5): Tự chấm 2/2 điểm.

Địa phương kịp thời ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL.

Tự chấm: 2/2 điểm.

d) Tiêu chí xác định nội dung và hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (Khoản 4 Điều 5): Tự chấm 5/5 điểm.

- Trong năm 2021 và năm 2022, địa phương đã lựa chọn nội dung và hình thức tuyên truyền, PBGDPL phù hợp theo thành phần đối tượng (công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp, nông dân...); theo lứa tuổi, giới tính (trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ); đối tượng đặc thù được quy định trong Luật PBGDPL năm 2012...

Diễn hình như với đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, tuyên truyền các quy định của pháp luật gắn liền với công việc chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức; với đối tượng là người lao động trong doanh nghiệp, tuyên truyền các quy định của pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội, chế độ, chính sách hỗ trợ khó khăn do dịch Covid-19; với đối tượng thanh niên, tuyên truyền Luật Thanh niên, Luật Nghĩa vụ quân sự...

Hình thức tuyên truyền đa dạng, phù hợp với đối tượng, nhất là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, như: tuyên truyền miệng, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, thi tìm hiểu pháp luật, phát hành tài liệu tuyên truyền, tuyên truyền qua băng rôn, xe loa, tuyên truyền trên móc khóa, quạt cầm tay, tủ sách pháp luật điện tử...

Tự chấm: 4/4 điểm.

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc xác định nội dung và hình thức PBGDPL đặc thù phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022, Công văn số 697/HĐPH ngày 24/3/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Công văn số 499/STP-PBGDPL ngày 05/3/2021 của Sở Tư pháp v/v truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Công văn số 38/HĐPH ngày 06/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đoàn viên, thanh thiếu niên...).

Nội dung tuyên truyền phù hợp với đối tượng, tập trung vào các văn bản pháp luật mới; các quy định của pháp luật gắn liền với tình hình địa phương, được dư luận xã hội quan tâm; các chính sách, pháp luật ảnh hưởng trực tiếp đến đối tượng đặc thù (người khuyết tật, người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, người dân tộc thiểu số, nhân dân ở vùng biên giới...)...

Đa dạng các hình thức tuyên truyền phù hợp như: Tổ chức Hội nghị; tuyên truyền lồng ghép vào các cuộc họp tổ dân phố; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; biên soạn, in ấn và phát hành các loại tài liệu (tờ gấp, sổ tay,...); tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, xe loa, mạng xã hội, pano; trang/ cổng thông tin điện tử...

Tự chấm: 1/1 điểm.

e) Tiêu chí tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL theo quy định của pháp luật (Khoản 5 Điều 5): Tự chấm 5/5 điểm.

- Trong năm 2021 và năm 2022, các cấp, ngành địa phương mở các Hội nghị tập huấn, triển khai pháp luật và tập huấn nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL (báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ pháp chế, báo cáo viên Công đoàn, báo cáo viên của Đoàn thanh niên, Luật gia...); biên soạn, cấp phát các loại tờ gấp Hỏi – đáp pháp luật, đề cương giới thiệu luật, tài liệu tuyên truyền pháp luật, Hỏi – đáp nghiệp vụ PBGDPL (Hỏi – đáp một số vấn đề chung về PBGDPL và Hỏi – đáp kỹ năng tuyên truyền pháp luật miệng) đến đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL trên toàn tỉnh đạt tỷ lệ 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên toàn tỉnh được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL.

Tự chấm: 3/3 điểm.

- Các cấp, ngành địa phương mở Hội nghị tập huấn, triển khai pháp luật; biên soạn, cung cấp tài liệu tuyên truyền pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho 100% đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL trên toàn tỉnh.

Tự chấm: 2/2 điểm.

g) Tiêu chí tổ chức cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ (Khoản 6 Điều 5): Tự chấm 5/5 điểm.

Địa phương cập nhật đầy đủ các văn bản thuộc trách nhiệm quy định tại Điều 13 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ và cập nhật kịp thời theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Tự chấm: 5/5 điểm.

h) Tiêu chí thống kê, báo cáo, tổng kết, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về PBGDPL theo quy định của pháp luật (Khoản 7 Điều 5): Tự chấm 5/5 điểm.

- Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, tổng kết phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan cấp trên:

Trong năm 2021 và năm 2022, địa phương đã thực hiện nghiêm túc các Báo cáo, điển hình như sau: Báo cáo Tổng kết Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các Báo cáo Kết quả thực hiện các Đề án thuộc Quyết định số 705/QĐ-TTg; Báo cáo Kết quả thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc” năm 2021; Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt CTCPL năm 2020 và năm 2021; Báo cáo Tình hình 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Báo cáo kết quả tự đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL kỳ đầu tiên theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP; Báo cáo sơ kết, đánh giá 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP; Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL 06 tháng đầu năm 2021, 06 tháng đầu năm 2022 và Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2021, năm 2022; Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL trên địa bàn tỉnh Tây Ninh...

Tự chấm 2/2 điểm.

- Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về PBGDPL theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền:

Địa phương ban hành Kế hoạch về việc kiểm tra công tác tư pháp và công tác thi đua, khen thưởng năm 2021, 2022; Kế hoạch tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL 09 tháng đầu năm 2021, 09 tháng đầu năm 2022. Ngay sau khi kết thúc đợt kiểm tra, tự kiểm tra, ban hành Thông báo Kết luận với đầy đủ nội dung và đảm bảo thời gian quy định.

Tự chấm 1/1 điểm.

- Thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về PBGDPL đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền:

Trong 02 năm 2021 và 2022, địa phương không có khiếu nại, tố cáo về PBGDPL.

Tự chấm 1/1 điểm.

- Thực hiện việc xử lý vi phạm pháp luật về PBGDPL theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền:

Trong 02 năm 2020 và 2021, địa phương không có vi phạm về PBGDPL.
Tự chấm 1/1 điểm.

2. Các tiêu chí triển khai các hoạt động PBGDPL quy định tại Điều 6 Thông tư, tự chấm: 20/20 điểm.

a) Tiêu chí thực hiện trách nhiệm đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Điều 13 Luật PBGDPL (Khoản 1 Điều 6): Tự chấm 4/4 điểm.

Địa phương đăng tải đầy đủ, kịp thời thông tin pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại Điều 13 Luật PBGDPL.

Tự chấm 4/4 điểm.

b) Tiêu chí tổ chức PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý (Khoản 2 Điều 6): Tự chấm 4/4 điểm.

Địa phương tổ chức PBGDPL đầy đủ, kịp thời cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động thuộc phạm vi quản lý. Kế hoạch Ngày Pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp được các cơ quan, đơn vị, cấp, ngành thực hiện nghiêm túc tiếp tục tạo thành nền nếp sinh hoạt góp phần giúp cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và nhân dân kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới phục vụ công tác chuyên môn và đời sống sinh hoạt hàng ngày của mình.

Tuy nhiên, trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, địa phương có thời gian thực hiện giãn cách xã hội do đó hạn chế hình thức tuyên truyền miệng trực tiếp, đông người, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền pháp luật, các văn bản pháp luật được đăng tải trên hệ thống egov, zalo, cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức tự nghiên cứu, phát huy hình thức tuyên truyền pháp luật trên hệ thống thông tin ở cơ sở (hệ thống quang báo, Đài Truyền thanh, loa, băng rôn...), tổ chức thi tìm hiểu pháp luật qua internet, thi viết... để tuyên truyền pháp luật cho cán bộ, nhân dân.

Tự chấm 4/4 điểm.

c) Tiêu chí tổ chức truyền thông, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý bằng một trong các hình thức quy định tại Điều 11 Luật PBGDPL (Khoản 3 Điều 6): Tự chấm 4/4 điểm.

- Địa phương ban hành Công văn hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV và tăng cường PBGDPL dịp Tết Tân sửu năm 2021; Công văn số 241/HĐPH ngày 28/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Nhâm Dần 2022.

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý bằng các hình thức quy định

tại Điều 11 Luật PBGDPL như: tuyên truyền pháp luật miệng, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện truyền thông, phát hành tài liệu, đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử...

Tự chấm: 4/4 điểm.

d) Tiêu chí chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý (Khoản 4 Điều 6): Tự chấm 4/4 điểm.

- Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức hoạt động giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch về công tác PBGDPL năm 2021 và năm 2022, Kế hoạch về phát động phong trào thi đua thực hiện công tác PBGDPL giai đoạn 2021-2025, Công văn hướng dẫn thực hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới, phù hợp trong công tác PBGDPL... để chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức hoạt động giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Tự chấm 1/1 điểm.

- Rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý:

Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và xã hội đã tổ chức rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tư pháp và Công an tỉnh tổ chức 02 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, báo cáo viên pháp luật và cán bộ phụ trách công tác PBGDPL của ngành Giáo dục. Sở Tư pháp biên soạn, in ấn và phát hành các loại tờ gấp Hỏi – đáp pháp luật cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật, báo cáo viên pháp luật và cán bộ phụ trách công tác PBGDPL của ngành Giáo dục; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật thu hút đông đảo giáo viên, cán bộ ngành Giáo dục tham gia. UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và cán bộ phụ trách công tác PBGDPL của ngành Giáo dục trên địa bàn huyện.

Tự chấm 2/2 điểm.

- Có chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành:

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021” năm 2021 và Công văn hướng dẫn một số nhiệm vụ công tác PBGDPL năm 2021, năm 2022 chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành; Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành.

Tự chấm: 1/1 điểm.

e) Tiêu chí chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Khoản 5 Điều 6): Tự chấm 4/4 điểm.

- Địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra triển khai thực hiện Ngày Pháp luật: Công văn số 1040/HĐPH ngày 04/5/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn một số nhiệm vụ công tác PBGDPL năm 2021; Công văn số 2555/HĐPH ngày 25/01/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v quan tâm chủ động, tích cực tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2021; Công văn số 1291/HĐPH ngày 27/5/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v tăng cường công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL 06 tháng cuối năm 2021; Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2022; Công văn số 697/HĐPH ngày 24/3/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt CTCPL năm 2022...

Báo cáo kết quả thực hiện Ngày Pháp luật lồng ghép vào Báo cáo công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, CTCPL hàng năm của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

Tự chấm: 1/1 điểm.

- Có triển khai các hoạt động cụ thể hưởng ứng:

Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức 01 cuộc thi viết tìm Luật PBGDPL hưởng ứng, tuyên truyền Ngày pháp luật; Sở Tư pháp và Tỉnh đoàn phối hợp tổ chức 01 Hội thi tìm hiểu pháp luật hưởng ứng Ngày Pháp luật.

Các cấp, ngành, địa phương treo băng rôn, pa - nô trên các tuyến đường chính và trụ sở cơ quan, đơn vị; tổ chức tuyên truyền pháp luật miệng, thi hái hoa dân chủ tìm hiểu pháp luật về ý nghĩa, mục đích, vai trò của Ngày Pháp luật và các quy định của Hiến pháp, pháp luật; tuyên truyền ý nghĩa, mục đích, vai trò của Ngày Pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo, Đài, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội zalo, facebook, đĩa CD...

Tự chấm: 2/2 điểm.

- Có mô hình hưởng ứng Ngày Pháp luật hiệu quả, thường xuyên, liên tục: Mỗi tháng, các cơ quan, đơn vị, địa phương dành ít nhất 01 buổi tổ chức tuyên truyền pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; tổ chức các cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật hàng tháng (31 cuộc thi), các cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật về ATGTĐB hàng quý (07 cuộc), cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật về văn hóa, thể thao và du lịch (04 cuộc)...

Tự chấm: 1/1 điểm.

3. Các tiêu chí về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác PBGDPL quy định tại Điều 7 Thông tư, tự chấm: 19/20 điểm.

a) Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật: Tự chấm 5/5 điểm.

- Ngày 11/01/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 65/QĐ-UBND về Quy chế quản lý Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Hàng năm, củng cố, kiện toàn đội ngũ BCV, TTVPL đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 147 BCVPL cấp tỉnh, 180 BCVPL cấp huyện, 1.244 TTVPL cấp xã.

Tự chấm: 3/3 điểm.

- Đội ngũ BCV, TTVPL được sử dụng hiệu quả trong công tác PBGDPL, giữ vai trò chính trong công tác tuyên truyền pháp luật miệng tại địa phương. Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều có BCV, TTVPL thực hiện công tác PBGDPL thuộc lĩnh vực chuyên môn cho CB,CC,VC,LĐ của cơ quan, đơn vị và nhân dân.

Tự chấm: 2/2 điểm.

b) Bảo đảm tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật: Tự chấm 5/5 điểm.

- Phân công Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp – Hộ tịch làm đầu mối tham mưu UBND các cấp triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh, cấp huyện và cấp xã; mỗi cơ quan, đơn vị phân công công chức tham mưu Thủ trưởng triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Tự chấm 2/2 điểm.

- Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL phù hợp với nhu cầu PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn quản lý, bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao:

Tự chấm 3/3 điểm.

c) Bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật: Tự chấm 6/7 điểm.

- Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước:

Có bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu PBGDPL trên thực tế, nhất là ở cấp xã (Ngân sách Nhà nước cấp: 10.827.816.000 đồng).

Tự chấm 2/3 điểm.

- Bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện:

Có bố trí riêng hoặc bố trí chung trong nguồn kinh phí PBGDPL của cơ quan, đơn vị đảm bảo đủ triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện

Tự chấm 2/2 điểm.

- Có triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL theo chủ trương xã hội hóa:

Kinh phí thu hút từ nguồn xã hội hóa 796.757.000 đồng.

Tự chấm 2/2 điểm.

d) Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật: Tự chấm 3/3 điểm.

- Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác PBGDPL theo quy định của Chính phủ.

Tự chấm 2/2 điểm.

- Có triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL theo quy định:

Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; tuyên truyền pháp luật trên Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, hệ thống thông tin ở cơ sở, Báo Tây Ninh điện tử...

Tự chấm 1/1 điểm.

4. Các tiêu chí đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL đối với xã hội quy định tại Điều 8 Thông tư: Tự chấm 16/20 điểm.

a) Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật: Đạt 76%, tự chấm 3/4 điểm.

b) Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết pháp luật: Đạt 100%, tự chấm 4/4 điểm.

c) Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu pháp luật: Đạt 100%, tự chấm 4/4 điểm.

d) Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hài lòng về chất lượng hoạt động PBGDPL: Đạt 91%, tự chấm: 4/4 điểm.

e) Tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do không hiểu biết pháp luật giảm 20,69%, tự chấm 1/4 điểm:

- Trong năm 2021, qua khảo sát 100 đối tượng là người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm pháp luật, có 29 phiếu trả lời vi phạm do không hiểu biết pháp luật, đạt tỷ lệ 29%.

- Trong năm 2022, qua khảo sát 100 đối tượng là người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm pháp luật, có 23 phiếu trả lời vi phạm do không hiểu biết pháp luật, đạt tỷ lệ 23%.

5. Nhóm các tiêu chí khác quy định tại Điều 9 Thông tư, tự chấm: 10/10 điểm.

a) Củng cố, kiện toàn, triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh: Tự chấm 2/2 điểm.

Ban hành Quyết định kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và Tổ Thư ký Hội đồng (Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 27/8/2021, Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 16/03/2022, Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 04/7/2022, Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

Ban hành Quyết định số 474/QĐ-HĐPH ngày 28/02/2022 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và các Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Kế hoạch số 682/KH-HĐPH ngày 25/3/2021 và Kế hoạch số 251/KH-HĐPH ngày 07/02/2022).

Ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL hàng năm (Kế hoạch số 106/KH-HĐPH ngày 12/01/2021 và Kế hoạch số 221/KH-HĐPH ngày 26/01/2022).

Triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh theo quy định của Luật PBGDPL, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg, Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg, Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg) và các Quyết định, Kế hoạch của địa phương.

Tự chấm 2/2 điểm.

b) Đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh: Tự chấm 2/2 điểm.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, hàng năm đều ban hành Kế hoạch hoạt động và Kế hoạch công tác PBGDPL của Hội đồng, trong đó, đề ra từng nội dung, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng; sau khi tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra công tác PBGDPL, ban hành Thông báo cho các thành viên Hội đồng nắm về những kết quả đạt được, những mặt còn tồn tại, hạn chế trong công tác PBGDPL và đề ra giải pháp, phương hướng trong thời gian tiếp theo, đồng thời, có kiến nghị, đề xuất để các ngành thành viên Hội đồng có giải pháp khắc phục khó khăn, hạn chế; ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng (Công văn số 295/HĐPH ngày

01/02/2021 v/v kịp thời ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2021; Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022 v/v hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2022...); hàng năm, tổ chức 02 Hội nghị sơ, tổng kết công tác PBGDPL, tại Hội nghị, các thành viên Hội đồng trao đổi, thảo luận đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng và hiệu quả công tác PBGDPL; các ngành thành viên Hội đồng tăng cường phối hợp đẩy mạnh công tác PBGDPL cho cán bộ và nhân dân bằng nhiều hình thức...

Tự chấm 2/2 điểm.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện: Tự chấm 2/2 điểm.

Chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện tại Công văn số 3091/UBND-NC ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh v/v triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác PBGDPL; Kế hoạch số 685/KH-HĐPH ngày 01/4/2019 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2022... Có 9/9 huyện đã kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TT của Thủ tướng Chính phủ và ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

Tự chấm 2/2 điểm.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo khoản 4, Điều 18; khoản 3, Điều 19; khoản 4, Điều 20; khoản 3, Điều 22 Luật PBGDPL: Tự chấm 4/4 điểm.

Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù: Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022, Công văn số 697/HĐPH ngày 24/3/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Công văn số 499/STP-PBGDPL ngày 05/3/2021 của Sở Tư pháp v/v truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Kế hoạch số 703/KH-STP ngày 24/3/2022 của Sở Tư pháp v/v tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù trong năm 2022...).

Tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù đảm bảo các nội dung và hình thức quy định tại Luật PBGDPL năm 2012 (tổ chức tuyên truyền pháp luật miệng, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, phát hành tài liệu tuyên truyền...).

Tự chấm 4/4 điểm.

III. NHỮNG MẶT TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC PBGDPL KỶ THỨ HAI (năm 2021, 2022)

1. Chất lượng, hiệu quả công tác của một bộ phận cán bộ làm công tác PBGDPL, nhất là cấp cơ sở còn chưa tốt.

2. Hình thức PBGDPL chưa sinh động, thu hút nhiều người tham gia.

3. Công tác xã hội hóa PBGDPL còn hạn chế, chưa huy động được nhiều sự tham gia, hỗ trợ kinh phí của doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh.

4. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, Nhân dân còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

1. Phương hướng

Tiếp tục quán triệt công tác PBGDPL là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, Nhà nước giữ vai trò nòng cốt; khuyến khích, tạo điều kiện và huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia; đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; gắn kết chặt chẽ công tác PBGDPL với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL để thông qua đội ngũ này tuyên truyền, giới thiệu pháp luật sâu rộng đến với cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đặc biệt, bản thân mỗi cán bộ làm công tác PBGDPL phải chủ động tự nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật; tự tin, nhiệt tình tham gia các hoạt động PBGDPL nhằm từng bước cải thiện và nâng cao cả về kiến thức, kỹ năng và nghiệp vụ của mình.

Lồng ghép việc triển khai các chương trình, đề án về PBGDPL với nhau, với các chương trình, đề án khác đang được triển khai thực hiện tại địa phương và việc thực hiện các phong trào, các cuộc vận động quần chúng do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên phát động để tiết kiệm nhân lực, vật lực, thời gian nhưng vẫn đảm bảo nội dung, yêu cầu, tiến độ đề ra.

Các cấp, ngành quan tâm cấp kinh phí cho công tác PBGDPL đảm bảo đáp ứng nhu cầu thực tế của địa phương, đơn vị.

Tăng cường công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù được quy định trong Luật PBGDPL năm 2012, trong đó đặc biệt quan tâm đến các đối tượng: người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người lao động trong các doanh nghiệp...

Tích cực triển khai các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” hàng năm để tiếp tục tăng cường nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân địa phương về vai trò của pháp luật trong đời sống, tăng cường sự hiểu biết pháp luật và khả năng thực thi pháp luật trong hoạt động quản lý Nhà nước, hoạt động kinh tế - xã hội và sinh hoạt hàng ngày của người dân; các cấp, ngành tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch “Ngày Pháp luật” của Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời tuyên truyền các chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật mới cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Căn cứ điều kiện, khả năng, tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương, thường xuyên đổi mới cách thức triển khai PBGDPL một cách linh hoạt, chủ động, sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xã hội hóa công tác PBGDPL.

Tăng cường thực hiện việc xây dựng cấp xã đạt CTCPL. Sau đánh giá, công nhận xã đạt CTCPL, kịp thời xây dựng giải pháp đối với các xã chưa đạt CTCPL.

2. Giải pháp

Nâng cao năng lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp đối với công tác PBGDPL. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL, tập trung hướng mạnh về cơ sở, nắm chắc tình hình cơ sở để đổi mới cách thức, phương pháp PBGDPL cho phù hợp với từng đối tượng và địa bàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp chính quyền đối với hoạt động PBGDPL, đảm bảo công tác PBGDPL đúng định hướng chính trị, đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng. Nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng, đề cao kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện công tác PBGDPL. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị làm chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong chấp hành pháp luật; đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc các cấp và các đoàn thể nhân dân cần vận dụng sáng tạo những quan điểm chỉ đạo của Đảng, căn cứ yêu cầu của tình hình mới để có phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo đạt hiệu quả cao nhất nhằm nâng cao kiến thức pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật cho thành viên, hội viên, cán bộ và Nhân dân.

Tăng cường tiềm lực cho công tác PBGDPL; phát triển mạng lưới thông tin pháp luật; củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL. Tăng cường tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền pháp luật cho cán bộ cơ sở để thông qua đội ngũ này tuyên truyền sâu rộng pháp luật đến người dân.

Tăng cường tuyên truyền pháp luật sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên toàn tỉnh, đến tận tổ dân cư tự quản, hộ gia đình. Đặc biệt, tập trung tuyên truyền pháp luật cho các đối tượng có nguy cơ vi phạm pháp luật; thanh thiếu niên; học sinh, sinh viên (nhất là học sinh THCS và THPT); đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; các đối tượng đặc thù được quy định tại Luật PBGDPL năm 2012.

Nội dung pháp luật được tuyên truyền cần ngắn gọn, có trọng tâm, trọng điểm. Tăng cường phổ biến, giáo dục các quy định pháp luật mới; các quy định pháp luật liên quan đến công việc chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức; các quy định của pháp luật gắn liền với đời sống của Nhân dân, được dư luận xã hội quan tâm, các chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật...

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, PBGDPL, nhất là tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (như: Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và

Truyền hình tỉnh, các Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội, cổng/ trang thông tin điện tử); tuyên truyền pháp luật miệng (thông qua tổ chức Hội nghị, họp tổ dân phố, khu dân cư, tiếp xúc cử tri); phát hành tài liệu pháp luật (tờ rơi, tờ gấp, quyển sổ tay pháp luật, sách pháp luật...); băng rôn; áp phích; xe loa cổ động; phiên tòa giả định; mít tinh, thi tìm hiểu pháp luật... Đặc biệt, quan tâm đổi mới hình thức tuyên truyền pháp luật, chú trọng các hình thức sinh động, thu hút, có hình ảnh, video minh họa, áp dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền pháp luật.

Tăng cường giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và Nhân dân. Hàng năm, lấy kết quả nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá, phân loại đảng viên, cán bộ, công chức.

3. Kiến nghị

Không có.

Trên đây là Báo cáo tự đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL kỳ thứ hai (năm 2021, 2022) của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; P.NC;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Đức Trọng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỰ CHẤM ĐIỂM TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT KỲ THỨ HAI (NĂM 2021, 2022)**
(Kèm theo Báo cáo số: ...⁵⁹.../BC-UBND ngày ¹⁷.../02/2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

D	NỘI DUNG CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM TỐI ĐA	TỔNG ĐIỂM CHẤM	THUYẾT MINH (Nêu rõ các văn bản đã ban hành; Nội dung công việc thực hiện)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	NHÓM TIÊU CHÍ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (PBGDPL)	30	30	
1	Ban hành theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.	4	4	
a	Ban hành chương trình, kế hoạch PBGDPL hàng năm.	1	1	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 08/01/2021 và Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh.
b	Ban hành chương trình, kế hoạch	1	1	Công văn số 2644/UBND-NC ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh v/v

	tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền hoặc phù hợp với đặc thù của địa bàn, lĩnh vực quản lý.			hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các Luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3; Công văn số 369/HĐPH ngày 17/02/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Công văn số 223/HĐPH ngày 21/01/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v phổ biến các luật, nghị quyết được thông tại kỳ họp thứ 10, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL và tăng cường phổ biến pháp luật dịp Tết Tân Sửu 2021; Công văn số 1375/HĐPH ngày 01/6/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v tăng cường tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Công văn số 68/HĐPH ngày 10/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v truyền thông về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; Công văn số 241/HĐPH ngày 28/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Nhâm Dần 2022 ...
c	Ban hành các văn bản, kế hoạch PBGDPL trung hạn và dài hạn theo hướng dẫn của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.	/	/	Kế hoạch số 955/KH-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh v/v phát động phong trào thi đua thực hiện công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (CTCPL) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1255/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh v/v thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”; Kế hoạch số 3951/KH-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh v/v thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh...
d	Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao	/	/	Công văn số 3091/UBND-NC ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh v/v triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác PBGDPL; Công văn số 1040/HĐPH ngày 04/5/2021 của

	quản lý.			Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn một số nhiệm vụ công tác PBGDPL năm 2021; Công văn số 2037/HĐPH ngày 24/8/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn thực hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới, phù hợp trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt CTCPL; Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2022; Công văn số 697/HĐPH ngày 24/3/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt CTCPL năm 2022...
2	Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.	4	4	Thực hiện 02 nhóm nhiệm vụ và hoạt động do cấp trên chỉ đạo, đạt tỷ lệ 100%. * Một là, nhiệm vụ chung, gồm: Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL; giải đáp nghiệp vụ, khó khăn, vướng mắc; trả lời kiến nghị của sở, ngành, địa phương, cử tri về những nội dung thuộc phạm vi quản lý; triển khai thực hiện các đề án, chương trình phối hợp về PBGDPL, HGCS; chủ động, tích cực thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL, HGCS; phối hợp tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm của nước ngoài trong quản lý, triển khai công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL...

			* Hai là, nhiệm vụ cụ thể, gồm: PBGDPL; HGCS; đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt CTCPL. - Công tác PBGDPL: Tổ chức 42.294 cuộc tuyên truyền pháp luật cho 1.518.017 lượt người dự; thực hiện trợ giúp pháp lý cho đối tượng được 474 vụ; tư vấn pháp luật 1.535 trường hợp; biên soạn, in ấn và phát hành 1.594.329 tài liệu; tuyên truyền trên Báo Tây Ninh 304 tin, bài; tuyên truyền trên Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh được 36 tin, 01 chuyên mục trong Chương trình “Thời sự hàng ngày” và Chuyên mục “Giới thiệu văn bản pháp luật”, trên sóng truyền hình phát sóng 38 tin, 79 chuyên mục trong Chương trình “Thời sự hàng ngày” và chuyên mục “Giới thiệu văn bản pháp luật”, trên các hạ tầng số thường xuyên cập nhật các tin, bài tuyên truyền về pháp luật trên website, landingpage và facebook của Đài; thực hiện 42 chương trình “Pháp luật và thanh niên”; 135.580 giờ phát sóng trên Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã và loa tuyên truyền di động; 288 bài viết và 288 khẩu hiệu trên Hệ thống thông tin cơ sở; Tủ sách pháp luật phục vụ 5.159 lượt người đọc; tổ chức 82 cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật, thu hút hàng trăm ngàn người tham gia; lồng ghép tuyên truyền pháp luật thông qua công tác xét xử của Tòa án, việc tổ chức thi hành án dân sự, tiếp công dân, sinh hoạt Câu lạc bộ; tuyên truyền trên băng rôn, biểu ngữ, áp phích, xe loa cổ động, đĩa CD, triển lãm ảnh; tuyên truyền trên trang mạng xã hội (zalo, facebook, fanpage), cổng/ trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương... - Công tác hòa giải ở cơ sở: Năm 2021, toàn tỉnh có 561 Tổ Hòa giải với 3.771 Hòa giải viên; năm 2022 là 542 Tổ Hòa giải với 3.7481 Hòa giải viên. Đã hòa giải thành 919/992 vụ, đạt tỷ lệ: 92,64%.
--	--	--	---

				- Công tác xây dựng cấp xã đạt CTCPL và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước: + Trong năm 2021, có 89/94 xã, phường, thị trấn đạt CTCPL (giảm 04 xã so với năm 2020); năm 2022, có 91/94 xã, phường, thị trấn đạt CTCPL (tăng 02 xã so với năm 2021). + Toàn tỉnh có 533/533 ấp, khu phố đã xây dựng Quy ước, đạt tỷ lệ 100%. - Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt CTCPL (796.757.000 đồng).
3	Về thời điểm ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.	2	2	Ban hành trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL.
4	Xác định nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.	5	5	
a	Xác định nội dung PBGDPL	2	2	Có xác định phù hợp với từng nhóm đối tượng. Diễn hình như với đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, tuyên truyền các quy định của pháp luật gắn liền với công việc chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức; với đối tượng là người lao động trong doanh

				nghiệp, tuyên truyền các quy định của pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội, chế độ, chính sách hỗ trợ khó khăn do dịch Covid-19; với đối tượng thanh niên, tuyên truyền Luật Thanh niên, Luật Nghĩa vụ quân sự...
b	Xác định hình thức PBGDPL	2	2	Có xác định phù hợp với từng nhóm đối tượng. Hình thức tuyên truyền đa dạng, phù hợp với đối tượng, nhất là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, như: tuyên truyền miệng, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, thi tìm hiểu pháp luật, phát hành tài liệu tuyên truyền, tuyên truyền qua băng rôn, xe loa, tuyên truyền trên móc khóa, quạt cầm tay, tủ sách pháp luật điện tử...
c	Có chỉ đạo, hướng dẫn việc xác định nội dung và hình thức PBGDPL đặc thù phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý	1	1	Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022, Công văn số 697/HĐPH ngày 24/3/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Công văn số 499/STP-PBGDPL ngày 05/3/2021 của Sở Tư pháp v/v truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Công văn số 38/HĐPH ngày 06/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đoàn viên, thanh thiếu niên...
5	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật.	5	5	
a	Hàng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý.	3	3	Mở các Hội nghị tập huấn, triển khai pháp luật và tập huấn nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL (báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ pháp chế, báo cáo viên Công đoàn, báo cáo viên của Đoàn thanh niên, Luật gia...); biên soạn, cấp phát các loại tờ gấp Hỏi – đáp pháp luật, đề cương giới thiệu luật, tài liệu tuyên truyền pháp luật, Hỏi – đáp nghiệp vụ

				PBGDPL (Hỏi – đáp một số vấn đề chung về PBGDPL và Hỏi – đáp kỹ năng tuyên truyền pháp luật miệng) đến đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL trên toàn tỉnh đạt tỷ lệ 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên toàn tỉnh được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL.
b	Hằng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ người làm công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật.	2	2	Mở Hội nghị tập huấn, triển khai pháp luật; biên soạn, cung cấp tài liệu tuyên truyền pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho 100% đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL trên toàn tỉnh.
6	Tổ chức cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ.	5	5	
a	Tổ chức cập nhật đầy đủ.	3	3	Tổ chức cập nhật đầy đủ.
b	Tổ chức cập nhật kịp thời theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ.	2	2	Cập nhật đúng thời hạn theo quy định.
7	Thống kê, báo cáo, tổng kết, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật.	5	5	

a	Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, tổng kết theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	2	2	Báo cáo Tổng kết Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các Báo cáo Kết quả thực hiện các Đề án thuộc Quyết định số 705/QĐ-TTg; Báo cáo Kết quả thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc” năm 2021; Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt CTCPL năm 2020 và năm 2021; Báo cáo Tình hình 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Báo cáo kết quả tự đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL kỳ đầu tiên theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP; Báo cáo sơ kết, đánh giá 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP; Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL 06 tháng đầu năm 2021, 06 tháng đầu năm 2022 và Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2021, năm 2022; Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL trên địa bàn tỉnh Tây Ninh...
b	Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	1	1	Ban hành Kế hoạch về việc kiểm tra công tác tư pháp và công tác thi đua, khen thưởng năm 2021, 2022; Kế hoạch tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL 09 tháng đầu năm 2021, 09 tháng đầu năm 2022. Ngay sau khi kết thúc đợt kiểm tra, tự kiểm tra, ban hành Thông báo Kết luận với đầy đủ nội dung và đảm bảo thời gian quy định.
c	Thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về phổ biến, giáo dục pháp luật đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	1	1	Trong kỳ, địa phương không có khiếu nại, tố cáo về PBGDPL.

d	Thực hiện việc xử lý vi phạm pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	<i>1</i>	<i>1</i>	Trong kỳ, địa phương không có vi phạm về PBGDPL.
II	NHÓM TIÊU CHÍ TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG PBGDPL	20	20	
1	Thực hiện trách nhiệm đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Điều 13 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật:	4	4	Thực hiện đăng tải các thông tin pháp luật lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định.
a	Đăng tải đầy đủ.	<i>3</i>	<i>3</i>	Đăng tải đầy đủ.
b	Đăng tải kịp thời.	<i>1</i>	<i>1</i>	Đăng tải kịp thời.
2	Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động thuộc phạm vi quản lý.	4	4	
3	Tổ chức truyền thông, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý bằng một trong các hình thức quy định tại Điều 11 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.	4	4	

a	Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời.	4	4	Ban hành Công văn hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV và tăng cường PBGDPL dịp tết Tân sửu năm 2021; Công văn số 241/HĐPH ngày 28/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Nhâm Dần 2022... Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý bằng các hình thức quy định tại Điều 11 Luật PBGDPL như: tuyên truyền pháp luật miệng, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện truyền thông, phát hành tài liệu, đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử...
b	Tổ chức triển khai đầy đủ nhưng chưa kịp thời.	3	/	
c	Tổ chức triển khai không đầy đủ, chưa kịp thời.	2	/	
d	Trường hợp không triển khai thực hiện.	0	/	
4	Chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý	4	4	

a	Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức hoạt động giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.	1	1	Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch về công tác PBGDPL năm 2021 và năm 2022, Kế hoạch về phát động phong trào thi đua thực hiện công tác PBGDPL giai đoạn 2021-2025, Công văn hướng dẫn thực hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới, phù hợp trong công tác PBGDPL... để chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức hoạt động giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
b	Rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý.	2	2	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và xã hội đã tổ chức rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tư pháp và Công an tỉnh tổ chức 02 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, báo cáo viên pháp luật và cán bộ phụ trách công tác PBGDPL của ngành Giáo dục. Sở Tư pháp biên soạn, in ấn và phát hành các loại tờ gấp Hỏi – đáp pháp luật cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật, báo cáo viên pháp luật và cán bộ phụ trách công tác PBGDPL của ngành Giáo dục; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật thu hút đông đảo giáo viên, cán bộ ngành Giáo dục tham gia. UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và cán bộ phụ trách công tác PBGDPL của ngành Giáo dục trên địa bàn huyện.
c	Có chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương	1	1	Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác

	trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành.			PBGDPL giai đoạn 2019-2021” năm 2021 và Công văn hướng dẫn một số nhiệm vụ công tác PBGDPL năm 2021, năm 2022 chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành; Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành.
5	Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:	4	4	
a	Có ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra.	1	1	Công văn số 1040/HĐPH ngày 04/5/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn một số nhiệm vụ công tác PBGDPL năm 2021; Công văn số 2555/HĐPH ngày 25/01/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v quan tâm chủ động, tích cực tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2021; Công văn số 1291/HĐPH ngày 27/5/2021 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v tăng cường công tác PBGDPL, HGCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL 06 tháng cuối năm 2021; Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2022; Công văn số 697/HĐPH ngày 24/3/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt CTCPL năm 2022... Báo cáo kết quả thực hiện Ngày Pháp luật lồng ghép vào Báo cáo

				công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, CTCPL hàng năm của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.
b	Có triển khai các hoạt động cụ thể hưởng ứng.	2	2	Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức 01 cuộc thi viết tìm Luật PBGDPL hưởng ứng, tuyên truyền Ngày pháp luật; Sở Tư pháp và Tỉnh đoàn phối hợp tổ chức 01 Hội thi tìm hiểu pháp luật hưởng ứng Ngày Pháp luật. Các cấp, ngành, địa phương treo băng rôn, pa - nô trên các tuyến đường chính và trụ sở cơ quan, đơn vị; tổ chức tuyên truyền pháp luật miệng, thi hái hoa dân chủ tìm hiểu pháp luật về ý nghĩa, mục đích, vai trò của Ngày Pháp luật và các quy định của Hiến pháp, pháp luật; tuyên truyền ý nghĩa, mục đích, vai trò của Ngày Pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo, Đài, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội zalo, facebook, đĩa CD...
c	Có mô hình hưởng ứng Ngày Pháp luật hiệu quả, thường xuyên, liên tục.	1	1	Có mô hình hưởng ứng Ngày Pháp luật hiệu quả, thường xuyên, liên tục: Mỗi tháng, các cơ quan, đơn vị, địa phương dành ít nhất 01 buổi tổ chức tuyên truyền pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; tổ chức các cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật hàng tháng (31 cuộc thi), các cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật về ATGTĐB hàng quý (07 cuộc), cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật về văn hóa, thể thao và du lịch (04 cuộc)...
III	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT	20	19	
1	Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy	5	5	

	định của pháp luật.			
a	Hàng năm có xây dựng, củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.	3	3	Ngày 11/01/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 65/QĐ-UBND về Quy chế quản lý Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Hàng năm, củng cố, kiện toàn đội ngũ BCV, TTVPL đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 147 BCVPL cấp tỉnh, 180 BCVPL cấp huyện, 1.244 TTVPL cấp xã.
b	Đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật được sử dụng hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	2	2	Đội ngũ BCV, TTVPL được sử dụng hiệu quả trong công tác PBGDPL, giữ vai trò chính trong công tác tuyên truyền pháp luật miệng tại địa phương. Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều có BCV, TTVPL thực hiện công tác PBGDPL thuộc lĩnh vực chuyên môn cho CB,CC,VC,LĐ của cơ quan, đơn vị và nhân dân.
2	Bảo đảm tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật.	5	5	
a	Có phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu, triển khai nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý.	2	2	Phân công Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp – Hộ tịch làm đầu mối tham mưu UBND các cấp triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh, cấp huyện và cấp xã; mỗi cơ quan, đơn vị phân công công chức tham mưu Thủ trưởng triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý.
b	Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn quản lý.	3	3	Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL phù hợp với nhu cầu PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn quản lý, bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao.

3	Bảo đảm kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật.	7	6	Ngân sách Nhà nước cấp: 10.827.816.000 đồng. Huy động nguồn xã hội hóa: 796.757.000 đồng.
a	Hằng năm đều bố trí đủ kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.	3	2	Có bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu PBGDPL trên thực tế, nhất là ở cấp xã (Ngân sách Nhà nước cấp: 10.827.816.000 đồng).
b	Hằng năm đều bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện.	2	2	Có bố trí riêng hoặc bố trí chung trong nguồn kinh phí PBGDPL của cơ quan, đơn vị đảm bảo đủ triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện.
c	Có triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo chủ trương xã hội hóa.	2	2	Kinh phí thu hút từ nguồn xã hội hóa 796.757.000 đồng.
4	Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật.	3	3	
a	Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Chính phủ.	2	2	Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác PBGDPL theo quy định của Chính phủ.

b	Có triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định.	1	1	Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; tuyên truyền pháp luật trên Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, hệ thống thông tin ở cơ sở, Báo Tây Ninh điện tử...
IV	NHÓM TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG TÁC PBGDPL ĐỐI VỚI XÃ HỘI	20	16	
1	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật	4	3	Đạt 76%.
2	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết pháp luật	4	4	Đạt 100%.
3	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu pháp luật	4	4	Đạt 100%.
4	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hài lòng về chất lượng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật	4	4	Đạt 91%.
5	Tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do không hiểu biết pháp luật giảm	4	1	Tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do không hiểu biết pháp luật giảm 20,69%: - Trong năm 2021, qua khảo sát 100 đối tượng là người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm pháp

				luật, có 29 phiếu trả lời vi phạm do không hiểu biết pháp luật, đạt tỷ lệ 29%. - Trong năm 2022, qua khảo sát 100 đối tượng là người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm pháp luật, có 23 phiếu trả lời vi phạm do không hiểu biết pháp luật, đạt tỷ lệ 23%.
V	NHÓM TIÊU CHÍ KHÁC	10	10	
1	Củng cố, kiện toàn, triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh.	2	2	Ban hành Quyết định kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và Tổ Thư ký Hội đồng (Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 27/8/2021, Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 16/03/2022, Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 04/7/2022, Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh). Ban hành Quyết định số 474/QĐ-HĐPH ngày 28/02/2022 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và các Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Kế hoạch số 682/KH-HĐPH ngày 25/3/2021 và Kế hoạch số 251/KH-HĐPH ngày 07/02/2022). Ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL hàng năm (Kế hoạch số 106/KH-HĐPH ngày 12/01/2021 và Kế hoạch số 221/KH-HĐPH ngày 26/01/2022). Triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh theo quy định của Luật PBGDPL, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg, Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg, Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg) và các Quyết định, Kế hoạch của địa phương.

2	Đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh.	2	2	Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, hàng năm đều ban hành Kế hoạch hoạt động và Kế hoạch công tác PBGDPL của Hội đồng, trong đó, đề ra từng nội dung, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng; sau khi tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra công tác PBGDPL, ban hành Thông báo cho các thành viên Hội đồng nắm về những kết quả đạt được, những mặt còn tồn tại, hạn chế trong công tác PBGDPL và đề ra giải pháp, phương hướng trong thời gian tiếp theo, đồng thời, có kiến nghị, đề xuất để các ngành thành viên Hội đồng có giải pháp khắc phục khó khăn, hạn chế; ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng (Công văn số 295/HĐPH ngày 01/02/2021 v/v kịp thời ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2021; Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022 v/v hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL năm 2022...); hàng năm, tổ chức 02 Hội nghị sơ, tổng kết công tác PBGDPL, tại Hội nghị, các thành viên Hội đồng trao đổi, thảo luận đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng và hiệu quả công tác PBGDPL; các ngành thành viên Hội đồng tăng cường phối hợp đẩy mạnh công tác PBGDPL cho cán bộ và nhân dân bằng nhiều hình thức...
3	Chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện.	2	2	Chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện tại Công văn số 3091/UBND-NC ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh v/v triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác PBGDPL; Kế hoạch số 685/KH-HĐPH ngày 01/4/2019 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh v/v hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt CTCPL

				năm 2022... Có 9/9 huyện đã kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TT của Thủ tướng Chính phủ và ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng.
4	Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo khoản 4, Điều 18; khoản 3, Điều 19; khoản 4, Điều 20; khoản 3, Điều 22 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.	4	4	Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù: Công văn số 76/HĐPH ngày 10/01/2022, Công văn số 697/HĐPH ngày 24/3/2022 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Công văn số 499/STP-PBGDPL ngày 05/3/2021 của Sở Tư pháp v/v truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Kế hoạch số 703/KH-STP ngày 24/3/2022 của Sở Tư pháp v/v tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù trong năm 2022... Tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù đảm bảo các nội dung và hình thức quy định tại Luật PBGDPL năm 2012 (tổ chức tuyên truyền pháp luật miệng, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, phát hành tài liệu tuyên truyền...).
	TỔNG ĐIỂM (I+ II+ III+ IV+V)	100	95	